

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HẠ LANG  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST  
Ngày 31-3-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Sầm Đức Hiệp

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nông Thị Diễm

2. Bà Đinh Thị Tuyết

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Mai Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:*** Bà Lương Thị Dim - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/TLST-HS ngày 10/3/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2022/QĐXXST-HS ngày 11/3/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 167/2022/HSST-QĐ ngày 23/3/2022 đối với bị cáo:

**Lương Văn S**, sinh ngày 26/8/1983, tại xã QL, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm BC, xã QL, huyện HL, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Nông dân; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn M (đã chết) và bà Nông Thị Ng; Vợ: Nông Thị N; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền sự: Không.

Tiền án: 02 tiền án.

- Ngày 26/8/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng về tội vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng. Chưa được xóa án tích.

- Ngày 12/7/2012 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng xử phạt 08 (tám) năm tù về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai bản án bị cáo phải chấp hành là 10 năm 06 tháng tù. Đã tái phạm, chưa được xóa án tích.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện HL, tỉnh Cao Bằng từ ngày 05/01/2022 đến nay. *Có mặt.*

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Nông Thị N, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Xóm BC, xã QL, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 45 phút, ngày 05/01/2022, tổ công tác Công an huyện HL phối hợp với Công an xã ĐQ làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát khu vực xóm CH, xã ĐQ, huyện HL, tỉnh Cao Bằng, phát hiện 01 nam giới điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Rs có biển kiểm soát 11G-006.xx đi từ hướng xóm CH ra xóm HD, thị trấn Thanh Nhật, huyện HL có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành để kiểm tra. Qua kiểm tra, người đàn ông tên Lương Văn S, trú tại BC, xã QL, huyện HL phát hiện trên người, trong tay trái có 01 gói ni lông màu đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng. Đấu tranh khai thác tại chỗ S khai số chất bột màu trắng là Heroine được S mua với một người đàn ông không biết tên tại xóm LP, xã ĐT, huyện T, tỉnh Cao Bằng với số tiền 700.000 đồng để sử dụng. Sự việc được lập biên bản tại chỗ, vật chứng được niêm phong và người được đưa về trụ sở để làm rõ.

Quá trình điều tra chứng minh được: Khoảng 17 giờ ngày 05/12/2021, do nghiện ma túy nên Lương Văn S một mình đi đến xóm LP, xã ĐT, huyện TK để mua ma túy với một người đàn ông không quen biết được 01 gói ma túy với giá 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, đang trên đường về nhà thì bị tổ công tác phát hiện, kiểm tra và bắt giữ tại khu vực xóm CH, xã ĐQ, huyện HL với 01 gói ma túy cất giấu trong người. Chất bột màu trắng bị thu giữ được Công an huyện HL cân có khối lượng 0,25g (không phải hai mươi lăm gam), được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng giám định là chất Heroine. Khi bắt, Cơ quan Điều tra đã thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Rs có biển kiểm soát 11G-006.xx mà S sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, chủ sở hữu là chị Nông Thị N (vợ của S), trú tại xóm BC, xã QL, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

Tại bản Cáo trạng số: 09/CT-VKSHL ngày 10/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HL đã truy tố Lương Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như Cáo trạng phản ánh và cho rằng việc truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bảo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS; bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị xử phạt Lương Văn S từ 05 năm đến 06 năm tù. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47

BLHS; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số Heroine bị thu giữ; Trả lại 01 chiếc xe mô tô cho chị Nông Thị N (vợ của bị cáo) vì khi S mang xe đi chị không biết.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận với các quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trình bày: Nhất trí và không tranh luận với các quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Chiếc xe mô tô cho S mượn là xe của chị, việc S dùng xe để đi mua ma túy chị không được biết, chị đề nghị được trả lại chiếc xe.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện HL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện HL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi mà bị cáo đã thực hiện và các yếu tố cấu thành tội phạm:

Do đã sử dụng ma túy từ năm 2011 nên khoảng 17 giờ ngày 05/01/2022, Lương Văn S đi mua ma túy với một người đàn ông không quen biết tại xóm LP, xã ĐT, huyện TK, tỉnh Cao Bằng được 01 gói ma túy với giá 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, S quay trở về nhà, đến đoạn đường xóm CH, xã ĐQ, huyện HL thì bị tổ công tác Công an huyện HL kiểm tra, bắt giữ cùng số ma túy được giấu trên người với mục đích để sử dụng cho bản thân, không có mục đích khác. Số ma túy bị thu giữ được cân có khối lượng tịnh là 0,25g (không phải hai mươi lăm gam), được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng giám định với kết luận là chất Heroine.

Khi đi mua ma túy, bị cáo nhận thức được ma túy là mặt hàng nhà nước nghiêm cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ và sử dụng dưới mọi hình thức nhưng vì muốn thỏa mãn việc chích hút cá nhân nên đã đi mua ma túy về sử dụng, không có mục đích khác, do đó hành vi mà bị cáo thực hiện bị coi là tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo được thực hiện một mình với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo có 02 tiền án về tội vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng và tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” là tình tiết định khung hình phạt cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS. Hành vi của bị

cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Xét về tính chất, hậu quả của hành vi là rất nghiêm trọng, nên cần cách ly bị cáo một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có căn cứ để khẳng định hành vi của bị cáo Lương Văn S đã thực hiện có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện HL đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; ngoài ra bị cáo có ông nội được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Hạng Nhất là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2, Điều 51 BLHS nên cần áp dụng đối với bị cáo.

[4]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho S tại xóm LP, xã ĐT, huyện TK vì không xác định được danh tính và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ, kết luận do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về vật chứng: Số Heroine bị thu giữ là mặt hàng nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Trả lại ngay 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Rs có biển kiểm soát 11G-006.xx cho chủ sở hữu là chị Nông Thị N (vợ của S), trú tại xóm BC, xã QL, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. Vì chiếc xe mô tô do chị N mua, là tài sản chung của gia đình mục đích phục vụ đi lại cho gia đình và đưa đón con đi học, khi lấy xe S không nói cho chị N biết đi đâu, làm gì và chiếc xe không phải là phương tiện thường xuyên để bị cáo đi mua ma túy nên không liên quan đến hành vi phạm tội.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Lương Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**2. Về hình phạt:** Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS đối với bị cáo;

Xử phạt bị cáo Lương Văn S 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 05/01/2022.

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì bên trong chứa Heroine, mặt trước phong bì ghi: “Hoàn mẫu sau giám định vụ: Lương Văn S - tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 05/01/2022”, mặt sau của phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

- Trả lại ngay 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Rs, màu đỏ-đen-xám, có biển kiểm soát 11G-006.xx cho chị Nông Thị N (vợ của S), trú tại xóm BC, xã QL, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

Xác nhận vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

**4. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lương Văn S phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

**5. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (bằng thông báo);
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký và đóng dấu)*

**Sầm Đức Hiệp**